

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: VN-Index hồi phục gần cuối phiên, kiểm định vùng MA200

11/11/2024

## VN-Index giảm 2.3 điểm (-0.2%) và kết phiên tại 1,250 điểm

• Nhóm thép, hóa chất và vận tải biển được dòng tiền quan tâm ngày hôm nay. Khối ngoại bán ròng 957 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã bị bán ròng mạnh nhất là MSN (263 tỷ VND), CMG (208 tỷ VND) và STB (108 tỷ VND).

## NĐT ưu tiên gom mua các nhóm cổ phiếu vẫn giữ được xu hướng tăng hoặc có RSI ở trạng thái quá bán

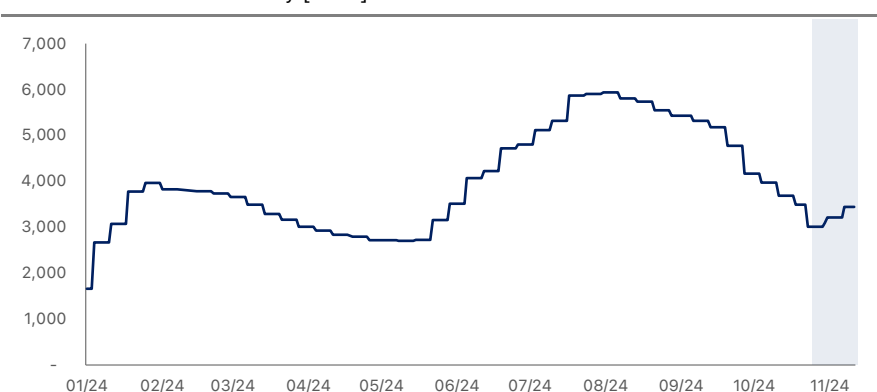
• VN Index kiểm định trở lại hỗ trợ 1,240 điểm trước khi hồi phục mạnh trong giai đoạn cuối phiên chiều. Chỉ số kết phiên quanh vùng 1,250 điểm (+0,18%). Quy mô giao dịch cải thiện mạnh, đạt hơn 19,6 nghìn tỷ đồng phần nào thể hiện nỗ lực giải ngân của bên mua trong lúc thị trường biến động. Với nhịp "rút chân" trên đồ thị ngày hôm nay, VN Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục vào đầu phiên tới với vùng kháng cự gần quanh MA 200 ngày (1254 điểm). Mặc dù vậy, rung lắc, giằng co nhiều khả năng vẫn là trạng thái chính của chỉ số trong ngắn hạn khi các yếu tố ảnh hưởng theo hướng thận trọng đang được duy trì, bao gồm xu thế mạnh lên của đồng USD và áp lực bán ròng của khối ngoại. Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi trong các nhịp kéo giá trong phiên của chỉ số, thay vào đó, nên ưu tiên chờ chỉnh gom mua, ưu tiên các nhóm cổ phiếu vẫn giữ được xu hướng tăng hoặc các cổ phiếu có RSI ở trạng thái quá bán

## Chênh lệch basis ở mức 9.6 điểm

• Chỉ số VN30F1M giảm 3.9 điểm (-0.3%) xuống mức 1,320 và chỉ số VN30 giảm 6.9 điểm (-0.5%) xuống mức 1,311

## Giá cước vận tải biển tăng trở lại hỗ trợ lực cầu vào nhóm Hàng & Dịch vụ Công nghiệp

Chỉ số cước container Drewry [điểm]



Nguồn: TVS Research tổng hợp

Ghi chú: MSCI EM currency bao gồm các thị trường mới nổi tại Đông Nam Á và Châu Á

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,250	-0.2%
KLGD [triệu CP]	749	42.7%
GTGD [tỷ VND]	19,588	40.9%
Khớp lệnh	17,590	40.2%
Thoả thuận	1,998	47.8%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	227	-0.01%
KLGD [triệu CP]	57	-18.4%
GTGD [tỷ VND]	1,018	-17.7%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92	0.3%
KLGD [triệu CP]	37	-5.5%
GTGD [tỷ VND]	819	6.0%

## Mục lục

[Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)

[Vì sao thị trường giảm điểm? ▶](#)

[Quan điểm thị trường ▶](#)

[Các thông tin đáng chú ý ▶](#)

[Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)

[Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)

[Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

**Nguyễn Đức Anh**  
anhnd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

# Áp lực bán ròng suy giảm tại cuối phiên chiều

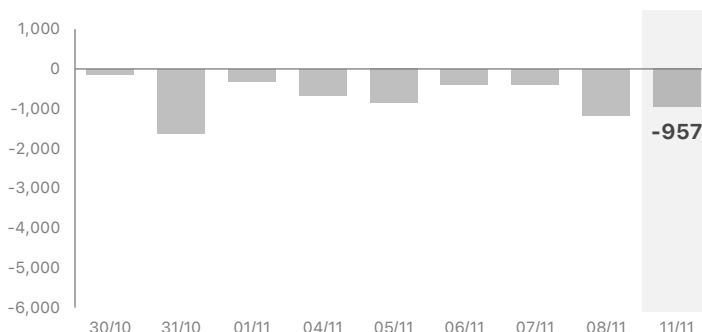
**VN-Index** ▼ 1,250 (-0.2%)  
749.1 triệu CP 19,588 tỷ VND (+40.9%)

**HNX-Index** ▼ 227 (0.0%)  
56.6 triệu CP 1,018 tỷ VND (-17.7%)

**UPCoM-Index** ▲ 92 (+0.3%)  
37.1 triệu CP 819 tỷ VND (+6.0%)

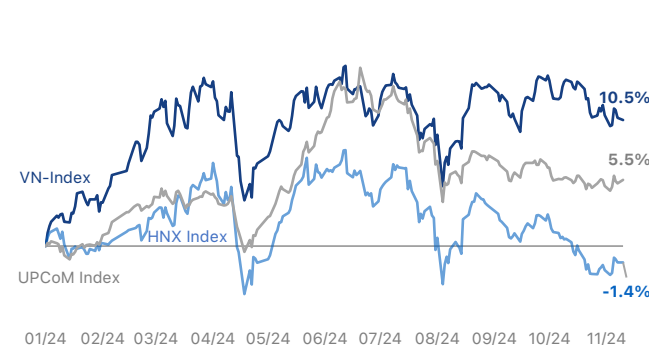
## Khối ngoại bán ròng 957 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



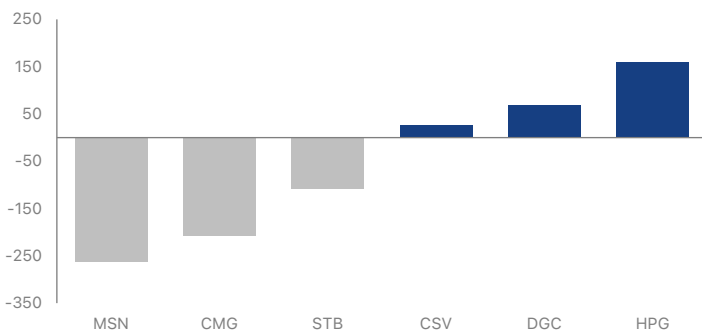
## Lực cầu của NĐT hồi phục nhẹ tại vùng 1,240

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



## ... và tập trung bán ròng MSN

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Các chỉ số TTCK Châu Âu phản ứng với rủi ro chính sách đối ngoại của tân tổng thống Mỹ

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,250	495	-0.2%	10.5%	14.8	1.6	1,262	1,257	41	1,264
HNX-Index	Việt Nam	227	31	0.0%	-1.4%	17.4	1.2	226	224	45	227
S&P 500	Mỹ	5,996	96,689	2.6%	26.4%	27.3	5.4	5,842	5,823	69	5,832
Dow Jones	Mỹ	43,989	23,072	1.7%	16.6%	24.9	5.5	42,594	42,051	68	42,715
FTSE 100	Anh	8,072	4,761	-3.7%	4.5%	12.9	1.8	8,385	8,325	35	8,235
Euro Stoxx 50	Euro	4,803	8,656	-2.9%	6.4%	13.8	2.0	4,999	4,978	41	4,910
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,470	152,222	0.5%	17.1%	16.9	1.4	3,340	3,328	70	3,309
SZSE Component	Trung Quốc	11,389	100,341	2.0%	21.1%	26.9	2.4	10,729	10,563	71	10,609
Hang Seng	Hồng Kông	20,388	12,560	-1.6%	21.4%	11.0	1.2	20,890	20,563	50	20,550
Nikkei 225	Nhật Bản	39,533	26,553	0.1%	18.1%	23.7	2.1	38,903	38,416	57	38,921
KOSPI	Hàn Quốc	2,532	7,023	-1.2%	-5.2%	12.6	0.9	2,616	2,590	40	2,585
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-2.1%	-4.6%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

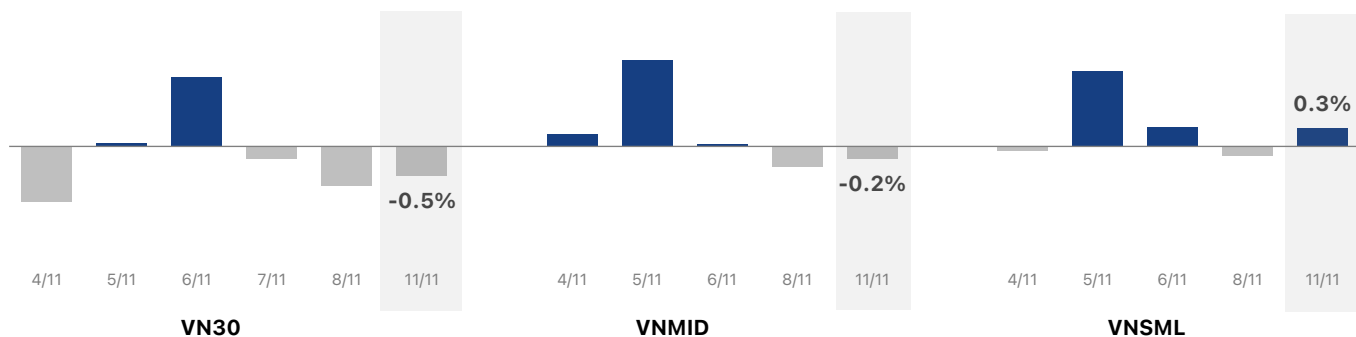
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

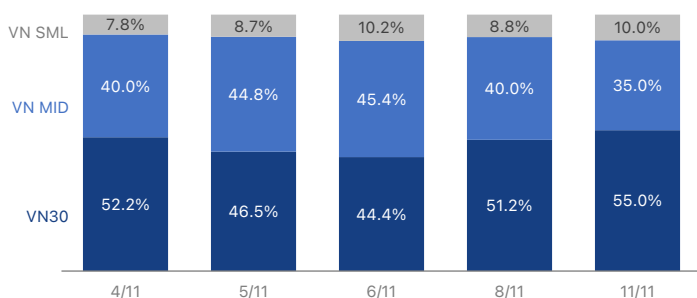
### Duy nhất nhóm VNSML tăng, chủ yếu nhờ hỗ trợ của nhóm cổ phiếu vận tải biển

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



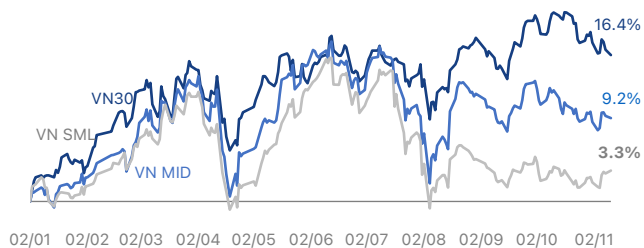
### Lực bán gia tăng tại VN30 khiến GTGD tăng mạnh...

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



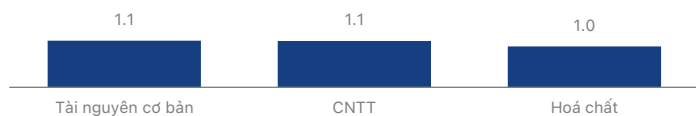
### ... tập trung chủ yếu vào nhóm Ngân hàng

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



### Nhóm Thép và Hóa chất tăng chủ yếu nhờ HPG và DGC...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



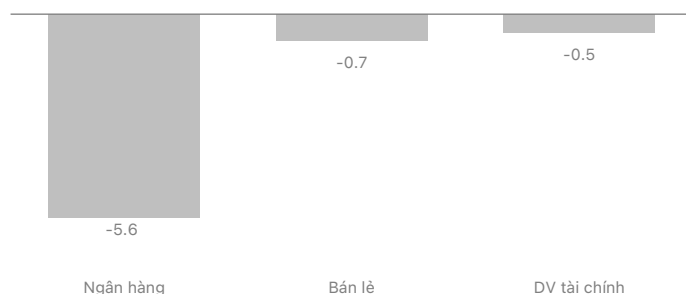
### Phần lớn nhóm ngành có P/E cao hơn TB 5 năm

P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	16.5	20.1
Thực phẩm và đồ uống	22.2	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.6	14.3
Tài nguyên Cơ bản	28.6	20.9
Dịch vụ tài chính	18.4	14.1
Hóa chất	26.8	15.3
Công nghệ Thông tin	29.3	16.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	18.1	16.9
Xây dựng và Vật liệu	26.9	16.5
Du lịch và Giải trí	1049.6	50.8
Bán lẻ	74.6	22.5
Dầu khí	13.9	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	17.4	11.5
Bảo hiểm	14.0	19.2
Y tế	16.8	14.6
Ô tô và phụ tùng	17.7	14.9
Truyền thông	91.5	77.6
Viễn thông	93.1	82.2

### ...trong khi nhóm Ngân hàng thuộc VN30 bị bán mạnh

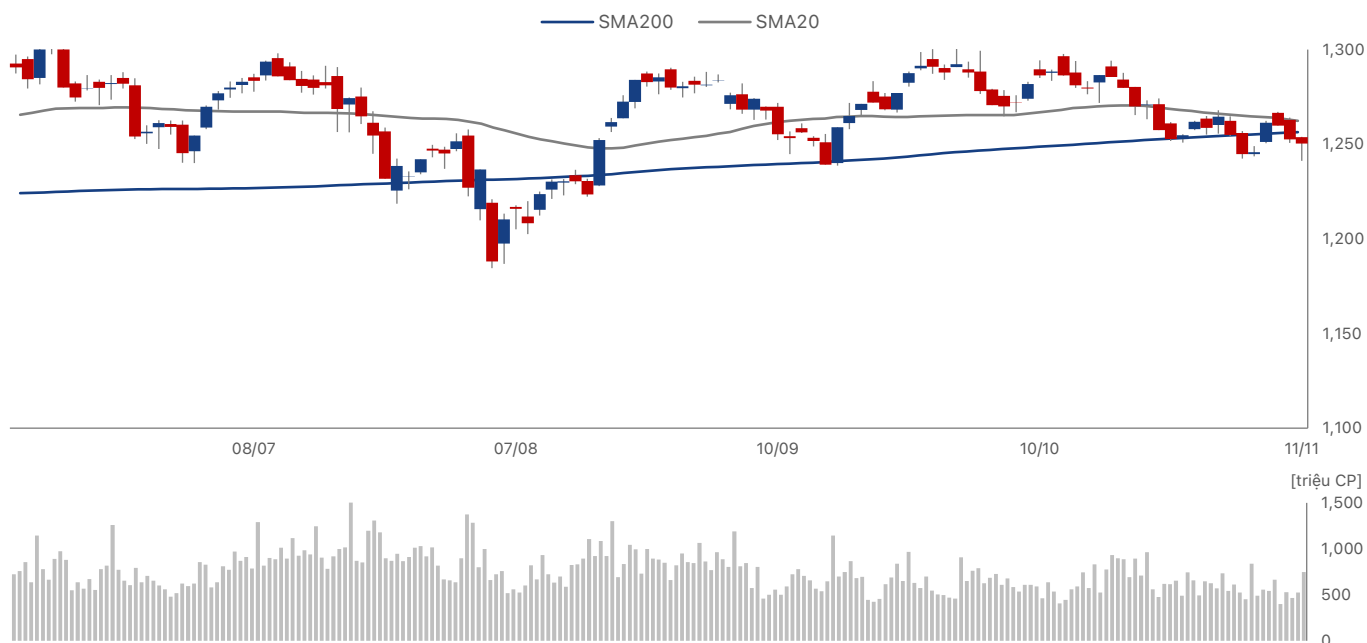
3 ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Vì sao thị trường giảm điểm?

# VN-Index kiểm định kháng cự tại MA200 ngày

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	46	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,270	1,250	Bán
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,270	1,250	Bán
Momentum (10)	19	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,263	1,250	Bán
MACD level (12,36)	-12	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,251	1,250	Bán
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>1</b>	Exponential Moving Average (20)	1,261	1,250	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,265	1,250	Bán
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>3</b>	Exponential Moving Average (100)	1,257	1,250	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,173	1,250	Bán
				Bollinger Band (20)	1,270	1,250	Bán
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>0</b>
				Tín hiệu trung tính			0
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>9</b>

• Với nhịp “rút chân” trên đồ thị ngày hôm nay, VN Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục vào đầu phiên tới với vùng kháng cự gần quanh MA 200 ngày (1254 điểm). Mặc dù vậy, rung lắc, giằng co nhiều khả năng vẫn là trạng thái chính của chỉ số trong ngắn hạn khi các yếu tố ảnh hưởng theo hướng thận trọng đang được duy trì, bao gồm xu thế mạnh lên của đồng USD và áp lực bán ròng của khối ngoại. Nhà đầu tư hạn chế mua đuổi trong các nhịp kéo giá trong phiên của chỉ số, thay vào đó, nên ưu tiên chờ chỉnh gom mua, ưu tiên các nhóm cổ phiếu vẫn giữ được xu hướng Tăng hoặc các cổ phiếu có RSI ở trạng thái quá bán

## Thông tin vĩ mô/ thị trường

**Trump thắng cử kích hoạt làn sóng dịch chuyển sản xuất khỏi Trung Quốc.** Diễn hình như nhà bán lẻ giày dép Steven Madden ngay lập tức công bố kế hoạch cắt giảm 40% sản xuất tại Trung Quốc trong năm tới thay vì 10% như mục tiêu ban đầu. Giới chuyên gia nhận định rằng làn sóng dịch chuyển này có thể là khởi đầu cho một xu hướng lớn hơn: sự tái cấu trúc toàn diện chuỗi cung ứng toàn cầu thông đa dạng hóa nguồn cung và giảm phụ thuộc vào một thị trường duy nhất. Với việc Trump sẽ trở lại Nhà Trắng vào đầu năm sau, cuộc chạy đua tìm kiếm điểm đến sản xuất mới có thể còn diễn ra gay gắt hơn, mở ra cơ hội lớn cho các nước Đông Nam Á.

## Thông tin ngành/ doanh nghiệp

**HHV (HSX, giá đóng cửa: 11,350 VND/cp, +0.4%):**  
**HHV vừa thông qua nghị quyết phát hành cổ phiếu riêng lẻ giai đoạn 2024-2025, dự kiến huy động 415 tỷ đồng theo kế hoạch tăng vốn đã nêu trong Nghị quyết ĐHCĐ 2024.** Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm tiếp thêm nguồn lực tài chính đầu tư vào dự án cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh trong giai đoạn 2024 – 2025. Cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh được thực hiện theo hình thức PPP do liên danh Tập đoàn Đèo Cả - HHV – CTCP Xây dựng Công trình 568 làm chủ đầu tư. Đây là tuyến cao tốc nối hai tỉnh Lạng Sơn và Cao Bằng, có tổng chiều dài 121km với vốn đầu tư hơn 23.000 tỷ đồng, chia làm hai giai đoạn. Giai đoạn 1 (dài 93,35km) dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025, với tổng vốn đầu tư 14.300 tỷ đồng.

1/11	<b>Việt Nam - Công bố PMI sản xuất</b> Thực tế: 51.2, Kỳ trước: 49.6
6/11	<b>Việt Nam - Công bố chỉ số giá tiêu dùng</b> Thực tế: Tăng 0.33% MoM <b>Việt Nam - Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp</b> Thực tế: Tăng 8.3% YoY <b>Việt Nam - FDI tháng 10 năm 2024</b> Thực tế: 27.26 Tỷ USD <b>Mỹ bầu cử tổng thống</b> Kết quả: Donald Trump đắc cử
7/11	<b>Mỹ- FED công bố quyết định về lãi suất</b> Kết quả: -0.25%
9/11	<b>Trung Quốc - Công bố CPI T10 2024</b>
13/11	<b>Mỹ - Công bố CPI T10 2024</b>
20/11	<b>Trung Quốc - Ngân hàng Trung ương Trung quốc họp</b>
21/11	<b>Việt Nam - Đáo hạn hợp đồng phái sinh VN30F1M</b>
29/11	<b>Châu Âu - Công bố CPI T10 2024</b>

Vì sao thị trường giảm điểm?

# Diễn biến thị trường phái sinh, chứng quyền

## Thị trường phái sinh

### Chênh lệch basis tăng mạnh

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30 [điểm]



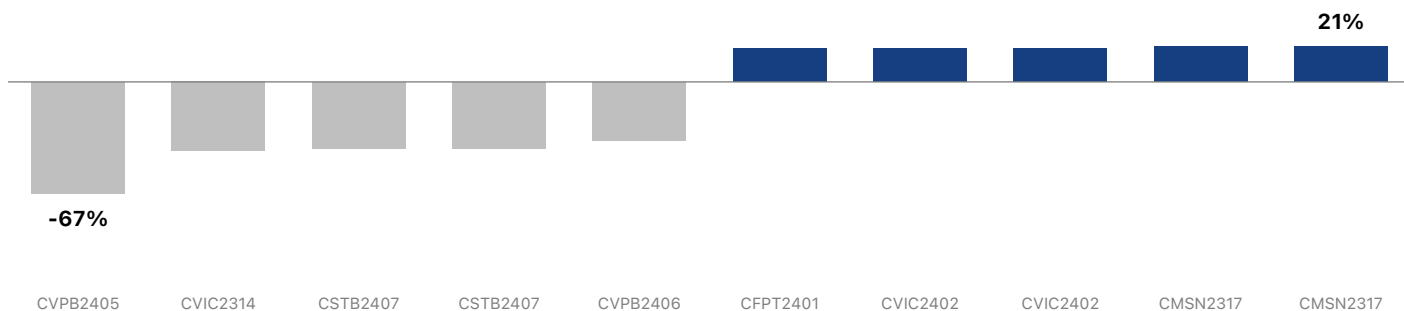
- Chỉ số VN30F1M giảm 3.9 điểm (-0.3%) xuống mức 1,320 và chỉ số VN30 giảm 6.9 điểm (-0.5%) xuống mức 1,311

### Số mã chứng quyền tăng và giảm CÂN BẰNG

- Thị trường chứng quyền hôm nay có 38 mã giảm, ở mức bình quân -15% và 38 mã tăng, ở mức bình quân 8.2%

### Mã chứng quyền CVPB2405 giảm mạnh nhất, -67% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro, TVS Research

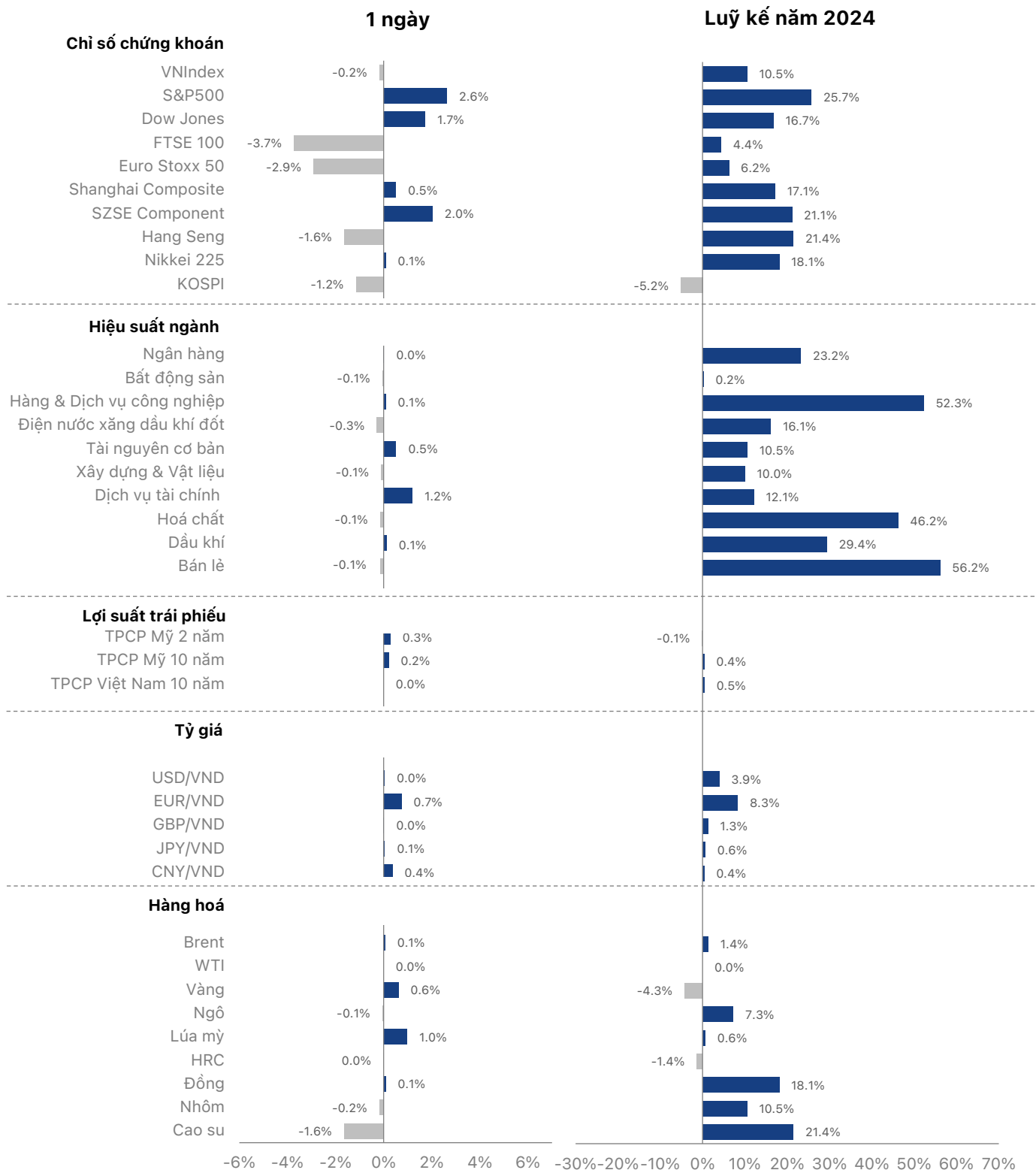
## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	28,850	22,145	1.7	0%	-9%	52.5	1.2	39,800	38%	20/08
VHM	Bất động sản	40,600	176,787	1.0	2%	-7%	8.6	0.9	54,400	34%	20/08
PVD	Dầu khí	25,350	14,092	1.3	-1%	-10%	20.9	0.9	36,900	46%	20/08
PVS	Dầu khí	38,000	18,163	1.3	-1%	1%	19.8	1.4	50,300	32%	20/08
NLG	Bất động sản	39,550	15,218	0.9	0%	9%	49.8	1.7	49,000	24%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	65,000	30,616	0.9	1%	33%	16.8	1.7	83,400	28%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	25,400	3,114	1.8	1%	44%	10.8	1.7	33,200	31%	20/08
MWG	Bán lẻ	63,000	92,101	1.0	-3%	53%	31.1	3.4	81,400	29%	20/08
VCB	Ngân hàng	92,000	514,196	0.7	0%	15%	14.9	2.7	107,200	17%	20/08
HDG	Bất động sản	28,450	9,569	1.8	1%	14%	13.4	1.6	33,100	16%	20/08
TCB	Ngân hàng	23,200	163,445	1.4	-2%	53%	7.2	1.1	25,100	8%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	75,000	16,834	1.2	1%	24%	19.6	1.9	79,900	7%	20/08
MBB	Ngân hàng	24,300	128,944	1.2	-1%	35%	6.0	1.2	26,400	9%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	65,800	27,240	0.8	2%	10%	15.4	3.0	81,000	23%	20/08

## Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BC KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD	05/11/2024
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024

# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiipro , TVS Research



## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên  
quangnv@tvs.vn